

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 113/2026/DS-ST
Ngày 20/7/2026.
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Quế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Hào;

Bà Võ Thị Thu Thảo.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Long Thu Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai G – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2026/TLST-DS ngày 15/01/2026 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán cát” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2026/QĐXXST-DS, ngày 03/7/2026 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Lê Trung D, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ D, ấp G (nay là ấp E), xã P, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tố tụng nguyên đơn ông Lê Trung D trình bày: Ông Lê Trung D làm nghề chạy xe chở cát cho các chủ thầu xây dựng ở huyện P, tỉnh Bình Dương (nay là xã P, Thành phố Hồ Chí Minh). Trước năm 2024, ông D nhiều lần chở cát cho ông Nguyễn Sỹ H, tính đến ngày 23/01/2024 thì ông Nguyễn Sỹ H chưa thanh toán cho ông Lê Trung D 8 xe cát, giá mỗi xe cát là 4.900.000 đồng/xe, tổng cộng là 39.200.000 đồng (ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng) nên ông D và ông H có làm “Giấy biên nhận giao thiếu vật tư” ông H có ký vào. Ông Nguyễn Sỹ H hứa đến ngày 10/10/2024

sẽ giao đủ số tiền trên cho ông D. Tuy nhiên, hết thời hạn nêu trên ông H vẫn không thanh toán dù nhiều lần ông D yêu cầu. Nên ông D khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông H thanh toán số tiền 39.200.000 đồng, ông D không yêu cầu tiền lãi đối với ông H.

Tại bản tự khai ngày 28/6/2026 bị đơn ông Nguyễn Sỹ H trình bày: Ông H thống nhất với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Trung D, ông Nguyễn Sỹ H thừa nhận còn nợ của ông D 08 (tám) xe cát với số tiền 39.200.000 đồng. Ông H đồng ý trả số tiền 39.200.000 đồng cho ông D nhưng xin được trả dần mỗi tháng 2.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật, trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và thành viên Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và việc thừa nhận của bị đơn tại bản tự khai của bị đơn ông Nguyễn Sỹ H thì có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Nguyễn Sỹ H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Lê Trung D số tiền 39.200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hợp đồng mua bán được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, hiện bị đơn ông Nguyễn Sỹ H thường trú tại xã P, Thành phố Hồ Chí Minh và nguyên đơn ông Lê Trung D có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về việc vắng mặt của nguyên đơn ông Lê Trung D, bị đơn ông Nguyễn Sỹ H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên hòa giải; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử cho nguyên đơn ông Lê Trung D và bị đơn ông Nguyễn Sỹ H, nhưng nguyên đơn ông Lê Trung D và bị đơn ông Nguyễn Sỹ H có đơn xin vắng mặt trong các buổi hoà giải, phiên tòa sơ thẩm. Do vậy, Tòa án căn cứ vào các Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt nguyên đơn ông Lê Trung D và bị đơn ông Nguyễn Sỹ H.

[3] Về nội dung tranh chấp: Ông Lê Trung D làm nghề chạy xe chở cát cho các chủ thầu xây dựng, ông D đã nhiều lần chở cát cho ông Nguyễn Sỹ H, tính đến ngày 23/01/2024 thì ông Nguyễn Sỹ H chưa thanh toán cho ông Lê Trung D 08 (tám) xe cát, giá mỗi xe cát là 4.900.000 đồng, tổng cộng là

39.200.000 đồng (ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng), ông D và ông H có làm “Giấy biên nhận giao thiếu vật tư” ông H có ký xác nhận. Ông H hứa đến ngày 10/10/2024 sẽ giao đủ số tiền trên cho ông D. Tuy nhiên, hết thời hạn nêu trên ông H vẫn không thanh toán dù nhiều lần ông D yêu cầu. Nên nguyên đơn ông Lê Trung D khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Nguyễn Sỹ H phải trả số tiền 39.200.000 đồng.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, hợp đồng mua bán giữa nguyên đơn ông Lê Trung D, bị đơn ông Nguyễn Sỹ H là hợp đồng mua bán cát xây dựng. Nguyên đơn ông Lê Trung D đã nhiều lần yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Sỹ H thanh toán số tiền 08 (tám) xe cát chưa trả là 39.200.000 đồng nhưng ông Nguyễn Sỹ H không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ông Nguyễn Sỹ H có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hiểu rõ nội dung mà các bên thỏa thuận và ký tên vào “Giấy biên nhận giao thiếu vật tư” ngày 23/01/2024. Ông Nguyễn Sỹ H thừa nhận số tiền còn nợ ông Lê Trung D số tiền 39.200.000 đồng (ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng) và có ký tên vào “Giấy biên nhận giao thiếu vật tư” ngày 23/01/2024 là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Sỹ H lấy lý do hiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn để không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho ông Lê Trung D là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Điều 466 của Bộ luật Dân sự gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[5] Về tiền lãi: Nguyên đơn ông Lê Trung D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Trung D đối với bị đơn ông Nguyễn Sỹ H, buộc bị đơn ông Nguyễn Sỹ H phải thanh toán cho nguyên đơn ông Lê Trung D 39.200.000 đồng (ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng). Đối với ý kiến của bị đơn ông Nguyễn Sỹ H được trả dần mỗi tháng 2.500.000 đồng nhưng nguyên đơn ông Lê Trung D không đồng ý nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận ý kiến của bị đơn ông Nguyễn Sỹ H.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 91, 147, 185, 227, 238, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự 2025.

- Các Điều 149, 357, 463, 466, 468 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Trung D đối với bị đơn ông Nguyễn Sỹ H về “Tranh chấp hợp đồng mua bán cát”.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Sỹ H phải trả cho nguyên đơn ông Lê Trung D số tiền 39.200.000 đồng (ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Nguyễn Sỹ H phải nộp số tiền 1.960.000 đồng (một triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Trả lại cho nguyên đơn ông Lê Trung D số tiền 980.000 đồng (chín trăm tám mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0006698 ngày 11/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (nay là Thi hành án dân sự Thành phố H).

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Quế